

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 35/2019/HSST

Ngày: 31/5/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Bắc**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Trần Hữu Trung** – ông **Lưu Xuân Giới**.
- *Thư ký phiên Tòa:* Bà **Ngô Thị Duyên**, thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Đức Duyên** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Đông triều, tỉnh Quảng Ninh, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2019/TLST – HS ngày 11/4/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST – HS ngày 16/5/2019 đối với bị cáo:

Họ tên: **Phạm Văn H** (tên gọi khác: **Không**), sinh ngày 02/01/1978, tại thị xã Đ, tỉnh Q. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, thị xã Đ, tỉnh Q; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn T (đã chết) và bà: Lê Thị L, sinh năm 1953; Có vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; Có bốn con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 07/3/2019, hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (có mặt tại phiên tòa).

Những người chứng kiến.

- **Chị Vương Thị T**, sinh năm 1970.
Trú tại: Thôn Đ, xã H, thị xã Đ, tỉnh Q (vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).
- **Anh Nguyễn Trung K**, sinh năm 1987.
Trú tại: Thôn Đ, xã H, thị xã Đ, tỉnh Q (vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 15 giờ ngày 07/3/2019, Phạm Văn H một mình đi bộ từ nhà đến khu vực quán chè Lan Anh thuộc khu T, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Q. Tại đây H gặp và thỏa thuận mua 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) ma túy dạng đá của một người phụ nữ tên H. Sau khi nhận tiền H đưa cho H 01 (một) túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, H cất giấu túi ma túy trên vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà để sử dụng. Khi H vừa về đến nhà ở thôn Đ, xã H, thị xã Đ, tỉnh Q, thì bị Công an thị xã Đông Triều kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần phía trước bên trái H đang mặc 01 (một) túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số: 275/GĐMT ngày 10/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng trong 01 (một) túi nilon thu giữ của Phạm Văn H gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,132 gam (không phẩy một ba hai gam).

(Methamphetamine là các chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT: 323; Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Quá trình điều tra Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 37/CT - VKSĐT ngày 10/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội: “ ***Tàng trữ trái phép chất ma túy***” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/3/2019.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 275/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những người chứng kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra trước khi mở phiên tòa và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo giống như tại cơ quan điều tra và nội dung Bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận tội danh và hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã nêu. Trước Hội đồng xét xử bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Sau cùng bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của chị Vương Thị T được Công an mời chứng kiến có lời khai tại cơ quan điều tra với nội dung: Khoảng 15 giờ 30 ngày 07/3/2019 chị được Công an thị xã Đông Triều mời đến chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tên Phạm Văn H. Chị thấy cơ quan Công an thu giữ tại túi quần ka ky màu xám phía trước H đang mặc có 01 túi ni lon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng, H khai đó là ma túy đá H mua của một người tên là H tại quán nước chè Lan Anh thuộc khu T, phường Đ, thị xã Đ, với mục đích về sử dụng (bút lục số 59 đến 63). Tương tự như lời khai của chị T còn có lời khai của anh Nguyễn Trung K cũng được chứng kiến quá trình Công an bắt và khám xét Phạm Văn H như lời khai của chị T (bút lục số 64 đến 67).

[4] Ngoài hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập vào hồi 15 giờ 40 ngày 07/3/2019 của Công an thị xã Đông Triều, thể hiện: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 07/3/2019 tại thôn Đ, xã H, thị xã Đ, tổ công tác Công an thị xã Đông Triều bắt quả tang Phạm Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu tại bên trái túi quần của H 01 (một) túi ni lon màu trắng, bên trong túi có chứa chất tinh thể màu trắng, Phạm Văn H khai là ma túy đá do H mua để sử dụng (bút lục số 29, 30).

[5] Tại bản kết luận giám định số: 275/GĐMT ngày 10/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng trong 01 (một) túi nilon thu giữ của Phạm Văn H gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,132 gam (không phẩy một ba hai gam)

(Methamphetamine là các chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT: 323; Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

[6] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định chất ma túy cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa.

[7] Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 07/3/2019, tại thôn Đ, xã H, thị xã Đ, tỉnh Q, Phạm Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) túi nilon chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,132 gam (không phẩy một ba hai gam) nhằm mục đích sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang.

[8] Hành vi của bị cáo Phạm Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo là có cơ sở, khách quan, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[9] Ma túy là loài độc dược, nó là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, làm hủy hoại sức khỏe, nhân phẩm, đạo đức của người nghiện, nó còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm. Chính vì vậy Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy trái phép, ai vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm minh trước pháp luật.

[10] Phạm Văn H là người đã trưởng thành có gia đình vợ con, nhận thức đánh giá, nhìn nhận được việc làm của mình, bị cáo thừa biết tác hại của ma túy, nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, nên đã sa ngã vào con đường sử dụng trái phép chất ma túy.

[11] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực kiểm soát các chất ma túy mà còn gây mất trật tự tại đại phương.

[12] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự và nhân thân. Sau khi bị bắt, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bản thân có bố đẻ ông Phạm Văn T được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì, nên căn cứ vào điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[13] Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành những công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[14] Trong vụ án này còn có người phụ nữ tên là Hương, theo H khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều tiếp tục xác minh, khi nào rõ xử lý sau.

[15] Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy.

[16] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo H còn có thể bị phạt một khoản tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng sung quỹ Nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản riêng, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[17] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

[3] Xử phạt: Phạm Văn H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 07/3/2019.

[4] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 275/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, theo biên bản giao nhận vật chứng số: 51 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh ngày 11/4/2019.

[6] Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự: Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh.
- Viện KS ND tỉnh Quảng Ninh.
- Viện KSND thị xã Đông Triều.
- Công an thị xã Đông Triều.
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều.
- Bị cáo trong vụ án.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Bắc